*Ngày soạn: 08/09/2022*

**CHỦ ĐỀ 7: TẾ BÀO - ĐƠN VỊ CƠ SỞ CỦA SỰ SỐNG**

**BÀI 19: CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG CÁC THÀNH PHẦN CỦA TẾ BÀO**

 BỘ KẾT NỐI

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về năng lực:**

**1.1. Năng lực nhận thức KHTN:**

+ Nêu được cấu tạo và chức năng các thành phần của tế bào

+ Nhận biết được tế bào nhân sơ, tế bào nhân thực; tế bào động vật, tế bào thực vật thông qua quan sát hình ảnh.

+ Thông hiểu: Giải thích được “Trên màng tế bào có các lỗ nhỏ li ti. Em hãy dự đoán xem vai trò của những lỗ này là gì.”, “Cấu trúc nào của tế bào thực vật giúp cây cứng cáp dù không có hệ xương nâng đỡ như ở động vật?”. “ Những điểm khác nhau giữa tế bào động vật và tế bào thực vật có liên quan gì đến hình thức sống khác nhau của chúng?”

**1.2. Năng lực tìm hiểu tự nhiên:**

    Tìm hiểu về cấu tạo và chức năng các thành phần  của tế bào. Phân biệt được tế bào nhân sơ, tế bào nhân thực, tế bào động vật và tế bào thực vật.

**1.3. Năng lực vận dụng kiến thức:**

   Vận dụng kiến thức tạo mô hình mô phỏng tế bào động vật và tế bào thực vật. trả lời được câu hỏi “Túi nilon, hộp nhựa, rau củ, quả và gelatin mô phỏng cho thành phần nào của tế bào? Loại tế nào có thể xếp chặt hơn và đưa ra lời giải thích?”

**2. Về phẩm chất:**

 -Trách nhiệm : Có trách nhiệm trong công việc được phân công, phối hợp với các thành viên khác trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập nhằm tìm hiểu cấu tạo và chức năng các thành phần  của tế bào.  Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên, môi trường.

* Chăm chỉ: Ham học hỏi, tìm hiểu tài liệu .
* Trung thực: cẩn thận trong làm bài tập trong vở bài tập và phiếu học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Thiết bị dạy học:**

**a. Giáo viên:**

        - Hình ảnh: H2.1: Sơ đồ các thành phần chính của tế bào.

* H2.2: Cấu tạo tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.
* H2.3: Tế bào động vật
* H2.4: Tế bào thực vật
* Hình ảnh trái đất
* Hình ảnh một số loại tế bào: Tế bào mỡ, tế bào biểu bì, tế bào cơ, tế bào hồng cầu…
* Hình ảnh ngôi nhà được xây nên từ những viên gạch.
* Phiếu học tập.

**b. Học sinh :** Sách giáo khoa, bút lông.

**c. CNTT**: Máy tính, máy chiếu, phần mềm  trực tuyến.

**2. Học liệu:**

- Kiến thức bổ trợ: Tham khảo cách tạo mô hình mô phỏng tế bào động vật và tế bào thực vật trên google, tham khảo và sử dụng một số câu hỏi trong sách chinh phục kiến thức khoa học tự nhiên, làm một số bài tập phát triển năng lực khoa học tự nhiên liên quan đến cấu tạo và chức năng của các thành phần tế bào.

        - PPDH: Dạy học trực quan, đặt và giải quyết vấn đề.

        - KTDH: Động não, chia nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỨ TỰ TIẾT HỌC** | **NỘI DUNG** | **Phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học** | **Phương pháp/công cụ kiểm tra đánh giá** |
| 1 | HĐ 1: Khởi động (5 phút)  HĐ 2: Hình thành kiến thức mới  HĐ 2.1: Tìm hiểu về cấu tạo của tế bào (18 phút)  HĐ 2.2: Tìm hiểu về tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực (22 phút) | - PPDH: Dạy học trực quan, giải quyết vấn đề.  - KTDH: Động não, chia nhóm. | - PP đánh giá: Sản phẩm học tập  - Công cụ đánh giá: Rubric |
| 2 | HĐ 2.3: Tìm hiểu về tế bào động vật và tế bào thực vật (30 phút)  HĐ 3: Luyện tập (10 phút)  HĐ 4: Vận dụng (5 phút) | PPDH: Giải quyết vấn đề  KTDH: Động não, chia nhóm. | - PP đánh giá: Sản phẩm học tập  - Công cụ đánh giá: Sản phẩm học tập |

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG: (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh xác định được bài học hôm nay học về cấu tạo và chức năng các thành phần của tế bào.

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện trả lời câu hỏi:

* Tại sao tế bào được coi là đơn vị cơ bản của các cơ thể sống?
* Tế bào được cấu tạo từ thành phần nào? Và chúng có những chức năng gì để giúp tế bào thực hiện những quá trình sống đó?

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh sẽ nhận ra được bài học hôm nay học về cấu tạo và chức năng của các thành phần tế bào.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:*

* GV yêu cầu HS hoạt động độc lập, quan sát hình ảnh các loại tế bào và đưa ra câu hỏi: Tại sao tế bào được coi là đơn vị cơ bản của các cơ thể sống?

- GV đưa ra câu hỏi dẫn dắt: Tế bào được cấu tạo từ thành phần nào? Và chúng có những chức năng gì để giúp tế bào thực hiện những quá trình sống đó?

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:*

    - HS thực hiện nhiệm vụ giáo viên giao,  mỗi cá nhân suy nghĩ tìm câu trả lời.

*\* Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- HS báo cáo kết quả: GV gọi ngẫu nhiên 1-2 HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.

***\**** *Bước 4: Đánh giá kết quả học tập:*

- Giáo viên đưa ra kết luận bằng hình ảnh và dẫn dắt bằng lời để vào bài mới.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về: Cấu tạo của tế bào (18 phút)**

**a. Mục tiêu:**

* Học sinh biết được các thành phần chính của tế bào và chức năng của chúng.
* Học sinh trả lời được: Trên màng tế bào có các lỗ nhỏ li ti. Em hãy dự đoán xem vai trò của những lỗ này là gì?

**b. Nội dung:**

HS đọc thông tin sách giáo khoa (SGK) + quan sát hình ảnh, trao đổi nhóm trả lời câu hỏi:

 + Nêu thành phần chính của tế bào và chức năng của chúng?

+ Trên màng tế bào có các lỗ nhỏ li ti. Em hãy dự đoán xem vai trò của những lỗ này là gì?

**c. Sản phẩm:**

* Tế bào gồm các thành phần chính với chức năng:

+ Màng tế bào: Bao bọc tế bào chất tham gia vào quá trình trao đổi chất giữa tế bào và môi trường.

+ Tế bào chất: Gồm bào tương và các bào quan, là nơi diễn ra phần lớn các hoạt động trao đổi chất của tế bào.

+ Nhân/vùng nhân: Là nơi chứa vật chất di truyền và là trung tâm điều khiển các hoạt động sống của tế bào.

* Trên màng tế bào có các lỗ nhỏ li ti để giúp màng tế bào thực hiện chức năng trao đổi chất giữa tế bào với môi trường.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:*

**-** GV giao nhiệm vụ:HS đọc thông tin SGK + quan sát hình ảnh H2.1, trao đổi nhóm trả lời câu hỏi:

+ Nêu thành phần chính của tế bào và chức năng của chúng?

+ Trên màng tế bào có các lỗ nhỏ li ti. Em hãy dự đoán xem vai trò của những lỗ này là gì?

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- HS thực hiện nhiệm vụ: Đọc thông tin, quan sát hình ảnh H2.1, thảo luận nhóm tìm ra câu trả lời.

*\* Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- Sau khi thảo thuận xong, mỗi nhóm cử đại diện để trả lời. GV gọi ngẫu nhiên 1-2 nhóm trả lời. Các nhóm khác nhận xét và bổ sung.

***\**** *Bước 4: Đánh giá kết quả học tập:*

        - GV nhận xét phần trình bày của HS, đánh giá kết quả làm việc của từng HS từng nhóm.

- GV chốt kiến thức: Giáo viên chốt kiến thức bằng cả kênh chữ và kênh hình trên slide

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực (22 phút)**

**a. Mục tiêu:**

* Học sinh phân biệt được tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

**b. Nội dung:**

      - GV cho HS quan sát hình 2.2, hoạt động nhóm hoàn thành phiếu học tập số 1: Chỉ ra điểm giống và khác nhau về thành phần cấu tạo giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực?

**c. Sản phẩm:** Phiếu học tập số 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Tế bào nhân sơ**  **(Tế bào vi khuẩn)** | **Tế bào nhân thực**  **(Tế bào động vật, thực vật)** |
| **Giống nhau** | Cả hai loại tế bào đều có màng tế bào và tế bào chất | |
| **Tế bào chất** | Không có hệ thống nội màng, các bào quan không có màng bao bọc, chỉ có một bào quan duy nhất là Ribosome | Có hệ thống nội màng, Tế bào chất được chia thành nhiều khoang, các bào quan có màng bao bọc, có nhiều bào quan khác nhau. |

**d. Tổ chức thực hiện:**

*\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập*

- GV chia lớp thành các nhóm (4 - 6 HS/nhóm) tùy số lượng HS trong lớp.

- GV yêu cầu HS nghiên cứu thông tin SGK mục II, quan sát hình 2.2, kết hợp với hiểu biết thực tế của mình thực hiện nhiệm vụ sau:

    + Nhiệm vụ: Hoàn thành phiếu học tập 1: Chỉ ra điểm giống và khác nhau về thành phần cấu tạo giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Tế bào nhân sơ**  **(Tế bào vi khuẩn)** | **Tế bào nhân thực**  **(Tế bào động vật, thực vật)** |
| **Giống nhau** |  | |
| **Tế bào chất** |  |  |
| **Nhân** |  |  |

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- HS thảo luận theo nhóm thực hiện nhiệm vụ, các nhóm quan sát hình và thảo luận để tìm ra câu trả lời.

- GV đến quan sát các nhóm, ghi nhận lại các ý kiến, phát hiện các khó khăn và có biện pháp hỗ trợ nếu cần.

*\* Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*

**-** GV lựa chọn 1 - 2 nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét bổ sung.

- Gợi ý câu trả lời:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Tế bào nhân sơ**  **(Tế bào vi khuẩn)** | **Tế bào nhân thực**  **(Tế bào động vật, thực vật)** |
| **Giống nhau** | Cả hai loại tế bào đều có màng tế bào và tế bào chất | |
| **Tế bào chất** | Không có hệ thống nội màng, các bào quan không có màng bao bọc, chỉ có một bào quan duy nhất là Ribosome | Có hệ thống nội màng, Tế bào chất được chia thành nhiều khoang, các bào quan có màng bao bọc, có nhiều bào quan khác nhau. |
| **Nhân** | Chưa hoàn chỉnh: Không có màng nhân | Hoàn chỉnh:  Có màng nhân |

*\* Bước 4: Đánh giá kết quả học tập*

**-** GV nhận xét phần trình bày của học sinh.

- GV có thể cho HS tự đánh giá tinh thần làm việc của các thành viên trong nhóm bằng Thang đo sau đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Tiêu chí đánh giá | Mức độ đạt được | | |
| Tốt | Khá | TB |
| 1 | Tích cực tham gia các hoạt động của nhóm |  |  |  |
| 2 | Tự lực thực hiện các nhiệm vụ được phân công |  |  |  |
| 3 | Tinh thần trách nhiệm trong công việc |  |  |  |
| 4 | Lắng nghe ý kiến của thành viên trong nhóm |  |  |  |
| 5 | Hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định |  |  |  |

**Hoạt động 2.3: Tìm hiểu về tế bào động vật và tế bào thực vật (30 phút)**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh phân biệt được tế bào tế bào động vật và tế bào thực vật.

**b. Nội dung:**

Học sinh quan sát hình 2.3, trao đổi nhóm để trả lời câu hỏi:

- Chỉ ra điểm giống và khác nhau về thành phần cấu tạo giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực?

* Cấu trúc nào của tế bào thực vật giúp cây cứng cáp dù không có hệ xương nâng đỡ như ở động vật?
* Những điểm khác nhau giữa tế bào động vật và tế bào thực vật có liên quan gì đến hình thức sống khác nhau của chúng?
* Hoàn thành phiếu học tập số 2.

**c. Sản phẩm:**

- Phiếu học tập số 2

- Cấu trúc nào của tế bào thực vật giúp cây cứng cáp dù không có hệ xương nâng đỡ như ở động vật:  Đó là tế bào thực vật có thành tế bào cứng cáp nên nó vừa quy định hình dạng tế bào, vừa bảo vệ tế bào và vừa giúp cây cứng cáp.

- Điểm khác nhau lớn nhất giữa tế bào động vật và tế bào thực vật là: Tế bào thực vật có diệp lục để giúp cây hấp thụ năng lượng ánh sáng mặt trời để tổng hợp chất dinh dưỡng cho cây.

**d. Tổ chức thực hiện:**

 \* *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập*

- GV chia lớp thành 4 nhóm.

- GV yêu cầu HS nghiên cứu thông tin SGK mục III kết hợp với hiểu biết thực tế của mình thực hiện nhiệm vụ sau:

    \* Nhiệm vụ 1: Hoàn thành phiếu học tập số 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần** | **Tế bào động vật** | **Tế bào thực vật** |
| Thành tế bào |  |  |
| Màng tế bào |  |  |
| Tế bào chất |  |  |
| Nhân |  |  |
| Lục lạp |  |  |

  \* Nhiệm vụ 2:  Quan sát hình 2.3, trả lời câu hỏi:

      + Chỉ ra điểm giống và khác nhau về thành phần cấu tạo giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực?

+ Cấu trúc nào của tế bào thực vật giúp cây cứng cáp dù không có hệ xương nâng đỡ như ở động vật?

+ Những điểm khác nhau giữa tế bào động vật và tế bào thực vật có liên quan gì đến hình thức sống khác nhau của chúng?

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- HS thảo luận theo nhóm thực hiện nhiệm vụ.

- GV đến quan sát các nhóm, ghi nhận lại các ý kiến, phát hiện các khó khăn và có biện pháp hỗ trợ nếu cần.

*\* Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*

**-** GV lựa chọn 1 nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Gợi ý câu trả lời:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần** | **Tế bào động vật** | **Tế bào thực vật** |
| Thành tế bào | Không có | Có, giữ hình dạng tế bào được ổn định |
| Màng tế bào | Có | Có |
| Tế bào chất | Có chứa: Ti thể,  1 số tế bào có không bào nhỏ | Có chứa: Ti thể, không bào lớn, lục lạp chứa diệp lục giúp hấp thụ ánh sáng mặt trời. |
| Nhân | Có nhân hoàn chỉnh | Có nhân hoàn chỉnh |
| Lục lạp | Không có | Có lục lạp |

*\* Bước 4: Đánh giá kết quả học tập*

**-** GV nhận xét phần trình bày của học sinh.

   - GV chốt đáp án: GV chốt kiến thức về điểm giống và khác nhau về thành phần cấu tạo giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực bằng bảng; Câu trả lời của câu hỏi “cấu trúc nào của tế bào thực vật giúp cây cứng cáp dù không có hệ xương nâng đỡ như ở động vật? Những điểm khác nhau giữa tế bào động vật và tế bào thực vật có liên quan gì đến hình thức sống khác nhau của chúng?” bằng kênh chữ trên slide

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Hệ thống được một số kiến thức đã học về cấu tạo tế bào

**b. Nội dung:**

* Hoạt động nhóm: Tạo mô hình mô phỏng tế bào động vật và tế bào thực vật. (Các bước thực hiện trong SGK mục “Em có thể”)
* Trả lời câu hỏi: Túi nilon, hộp nhựa, rau củ, quả và gelatin mô phỏng cho thành phần nào của tế bào? Loại tế nào có thể xếp chặt hơn và đưa ra lời giải thích?

**c. Sản phẩm:**

* Tạo được mô hình mô phỏng tế bào động vật và tế bào thực vật.
* Các vật dụng: Túi nilon: mô phỏng màng tế bào, hộp nhựa mô phỏng thành tế bào, rau củ quả mô phỏng các bào quan, gelatine lỏng mô phỏng tế bào chất.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập*

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà làm, giờ sau mang đến lớp và trả lời các yêu cầu sau:

+ Hoạt động nhóm: Tạo mô hình mô phỏng tế bào động vật và tế bào thực vật.

+ Trả lời câu hỏi: Túi nilon, hộp nhựa, rau củ, quả và gelatin mô phỏng cho thành phần nào của tế bào? Loại tế nào có thể xếp chặt hơn và đưa ra lời giải thích?

+ GV hướng dẫn: Tạo mô hình mô phỏng tế bào động vật và tế bào thực vật:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các bước** | **Mô phỏng tế bào động vật** | **Mô phỏng tế bào động vật** |
| Bước 1 | Chuẩn bị một túi nilon có khóa | Chuẩn bị một túi nilon có khóa  đặt vào hộp đựng thực phẩm trong suốt |
| Bước 2 | Dùng thìa chuyển gelatin dạng lỏng vào mỗi túi cho đến khi đạt ½ thể tích mỗi túi | |
| Bước 3 | Chọn các loại rau củ, quả (hoặc đất nặn, xốp) mà em thấy có hình dạng giống các bào quan ở tế bào động vật và thực vật, sau đưa vào mỗi túi tương ứng với mô phỏng tế bào động vật và thực vật (cố gắng xếp xếp chặt các loại rau củ, quả), sau đó đổ gelatin gần đầy rồi kéo khóa miệng túi lại. | |

* Trả lời câu hỏi: Túi nilon, hộp nhựa, rau củ, quả và gelatin mô phỏng cho thành phần nào của tế bào? Loại tế nào có thể xếp chặt hơn và đưa ra lời giải thích?

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- HS về nhà thực hiện theo yêu cầu của giáo viên, giờ sau các nhóm mang sản phẩm đến và trả lời các câu hỏi.

*\* Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*

- Các nhóm sẽ nhận xét các sản phẩm và nội dung câu trả lời của nhóm khác .

*\* Bước 4: Đánh giá kết quả học tập*

- GV nhận xét và đưa ra kết luận: Chốt lại kiến thức bằng hình ảnh trên slide.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

**a. Mục tiêu:**

* Học sinh vận dụng kiến thức đã học để giải thích được hiện tượng thực tế: Nếu em nhìn trái đất từ vũ trụ, em sẽ thấy hầu hết các vùng đất liền là màu xanh lá cây. Màu xanh đó do đâu?

**b. Nội dung:**

 Quan sát hình ảnh trái đất, thảo luận nhóm trả lời câu hỏi: Nếu em nhìn trái đất từ vũ trụ, em sẽ thấy hầu hết các vùng đất liền là màu xanh lá cây. Màu xanh đó do đâu?

**c. Sản phẩm:**

* Màu xanh ở những vùng đất liền mà ta nhìn thấy từ vũ trụ là do chất diệp lục trong tế bào của cây tạo nên.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập*

        - GV chia lớp thành 4 nhóm.

- GV giao nhiệm vụ :Quan sát hình ảnh trái đất được chiếu trên màn hình , thảo luận nhóm trả lời câu hỏi: Nếu em nhìn trái đất từ vũ trụ, em sẽ thấy hầu hết các vùng đất liền là màu xanh lá cây. Màu xanh đó do đâu?

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của GV, thảo luận nhóm để tìm ra câu trả lời.

*\* Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*:

- Học sinh báo cáo kết quả thảo luận: cử đại diện của nhóm trả lời. GV chọn một nhóm ngẫu nhiên trả lời, các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

*\* Bước 4: Đánh giá kết quả học tập*

        - GV nhận xét kết quả thảo luận các nhóm

* GV chốt kiến thức bằng hình ảnh tế bào thực vật và hình ảnh trái đất trên slide cho HS .

\* Nhắc nhở học sinh chuẩn bị chủ đề sau, nội dung, thiết bị....

**IV. NHẬN XÉT**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................